

Fumecar®

Mebendazol Viên nén nhai

1- Thành phần

Mỗi viên nén nhai chứa:

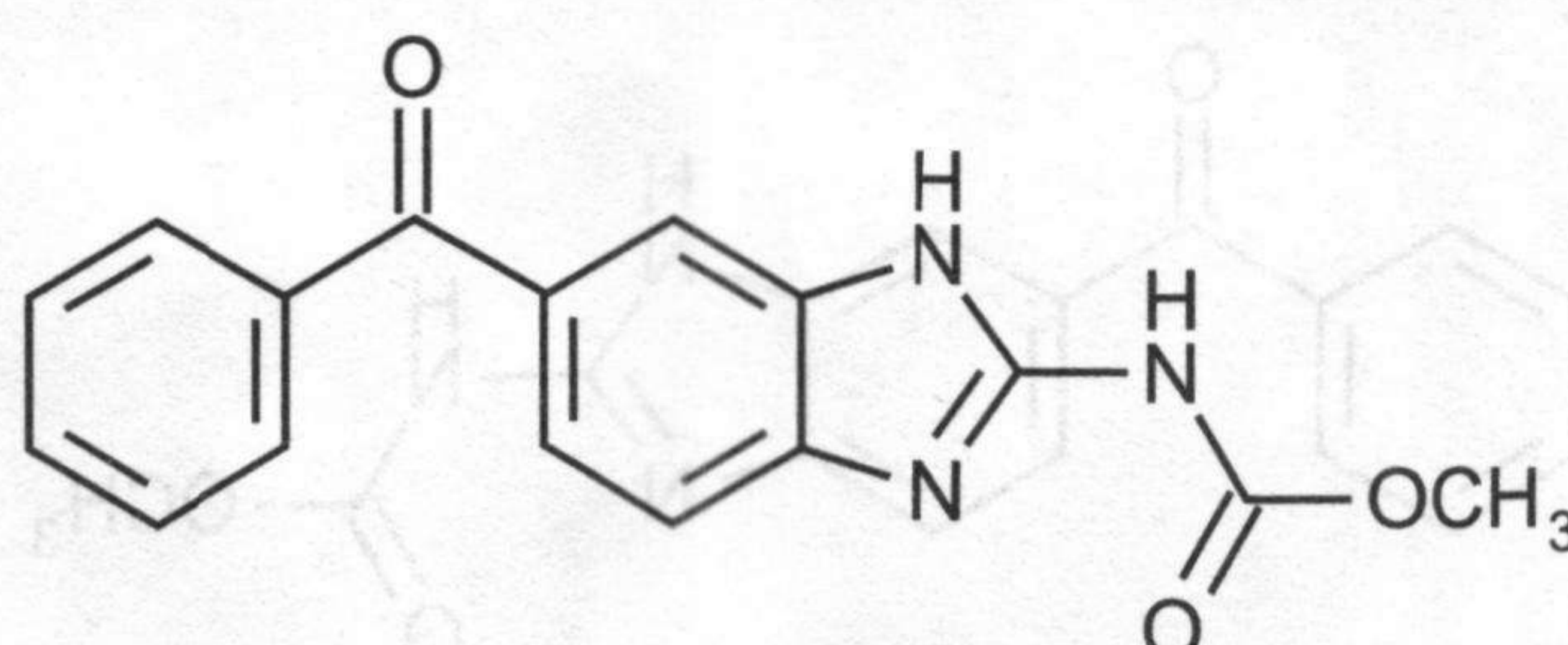
Hoạt chất: Mebendazol 500 mg

Tá dược: Lactose monohydrat 200, tinh bột ngô, natri starch glycolat A, methyl cellulose, sucralose, cellulose vi tinh thể 102, tutti frutti flavor, silic dioxyd thể keo, magnesi stearat.

2- Mô tả sản phẩm

FUMECAR được bào chế dưới dạng viên nén nhai chứa mebendazol.

Mebendazol, methyl 5-benzoyl-1H-benzimidazol-2-ylcarbammat, là một thuốc trị giun nhóm benzimidazol. Công thức phân tử là C₁₆H₁₃N₃O₃, và phân tử lượng là 295,3. Công thức cấu tạo như sau:



Mỗi viên nén nhai chứa 500 mg mebendazol.

3- Cơ chế tác dụng

Mebendazol là dẫn chất benzimidazol có phổ chống giun sán rộng. Thuốc có hiệu quả cao trên các giai đoạn trưởng thành và ấu trùng của giun đũa (*Ascaris lumbricoides*), giun kim (*Enterobius vermicularis*), giun tóc (*Trichuris trichiura*), giun móc (*Ancylostoma duodenale*), giun mỏ (*Necator americanus*) và *Capillaria philippinensis*. Thuốc cũng diệt được trứng của giun đũa và giun tóc. Với liều cao, thuốc có tác dụng nhất định trên nang sán.

Cơ chế tác dụng của mebendazol là liên kết với các tiểu quản của ký sinh trùng, qua đó ức chế sự trùng hợp tiểu quản thành các vi quản, cần thiết cho sự hoạt động bình thường của tế bào ký sinh trùng.

4- Chỉ định

Điều trị nhiễm một hoặc nhiều loại giun như giun kim (*Enterobius vermicularis*), giun tóc (*Trichuris trichiura*), giun đũa (*Ascaris lumbricoides*), giun móc (*Ancylostoma duodenale*) và *Capillaria philippinensis*.

5- Liều dùng và cách dùng

Liều dùng

Người lớn và trẻ em trên 2 tuổi: Liều duy nhất 500 mg. Nên dùng lặp lại sau 2-4 tuần.

Cách dùng

Có thể uống thuốc cùng hoặc không cùng với bữa ăn.

Có thể nhai viên thuốc trước khi nuốt.

6- Chống chỉ định

Quá mẫn với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

Người bị bệnh gan, phụ nữ trong 3 tháng đầu thai kỳ.

7- Lưu ý và thận trọng

Không nên dùng chung với bất kỳ thuốc khác có chứa mebendazol.

Đã có một số ít thông báo về giảm bạch cầu trung tính và rối loạn chức năng gan, kể cả viêm gan khi dùng kéo dài mebendazol với liều cao hơn liều khuyến cáo.

Cần thông báo cho người bệnh giữ vệ sinh để phòng ngừa tái nhiễm và lây lan bệnh.

Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi dùng trong các trường hợp sau: Người có tiền sử bệnh gan.

Sử dụng trên phụ nữ có thai và đang cho con bú: Do tính an toàn của mebendazol trong thai kỳ chưa được thiết lập, không nên dùng thuốc này cho phụ nữ đang mang thai đặc biệt trong 3 tháng đầu thai kỳ. Chưa được biết mebendazol có bài tiết trong sữa người hay không. Do có nhiều thuốc được bài tiết trong sữa người, nên thận trọng khi dùng mebendazol cho phụ nữ đang cho con bú.

Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng điều khiển tàu xe và vận hành máy móc: Mebendazol có thể gây đau đầu, chóng mặt thoáng qua. Nên thận trọng khi đang lái xe hoặc vận hành máy móc.

8- Tương tác của thuốc với các thuốc khác và các dạng tương tác khác

Cimetidin ức chế chuyển hóa mebendazol, do đó làm tăng nồng độ mebendazol trong huyết tương.

Dùng đồng thời với thuốc chống động kinh như phenytoin hoặc carbamazepin làm giảm nồng độ mebendazol trong huyết tương.

9- Tác dụng không mong muốn

Tác dụng ngoại ý thường ít gặp như đau bụng và tiêu chảy thoáng qua, đau đầu, chóng mặt.

Hiếm khi nổi mẩn, mày đay, phù mạch.

Giảm bạch cầu trung tính và rối loạn chức năng gan (kể cả viêm gan) có thể xảy ra khi dùng kéo dài mebendazol với liều cao hơn liều khuyến dùng.

Rất hiếm khi xảy ra tình trạng co giật.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

10- Quá liều và xử trí

Triệu chứng: Rối loạn tiêu hóa có thể xảy ra và kéo dài vài giờ như đau bụng, nôn ói, và tiêu chảy.

Xử trí:

- Không có thuốc giải độc đặc hiệu.
- Nên thực hiện các biện pháp gây nôn và tẩy, cho uống than hoạt có thể có ích trong trường hợp quá liều.

11- Dạng bào chế và đóng gói

- Hộp 1 vỉ nhôm – PVC/PVdC x 1 viên nén nhai.
- Hộp 1 vỉ nhôm – PVC/PVdC x 2 viên nén nhai.
- Hộp 2 vỉ nhôm – PVC/PVdC x 2 viên nén nhai.
- Hộp 1 vỉ nhôm – PVC/PVdC x 4 viên nén nhai.
- Hộp 1 vỉ xé x 1 viên nén nhai.
- Hộp 1 vỉ xé x 2 viên nén nhai.
- Hộp 2 vỉ xé x 2 viên nén nhai.
- Hộp 1 vỉ xé x 4 viên nén nhai.

12- Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, tránh ánh sáng, nhiệt độ không quá 30°C.

13- Tiêu chuẩn chất lượng: TCCS.

14- Hạn dùng: 48 tháng kể từ ngày sản xuất.

**ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRÉ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ**



Sản xuất bởi: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM GLOMED
Địa chỉ: Số 35 Đại Lộ Tự Do, KCN Việt Nam – Singapore, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. ĐT: 0274.3768823; Fax: 0274.3769095
Chủ sở hữu GLOMED: ABBOTT INVESTMENTS LUXEMBOURG S.À.R.L